

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021
của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 số 145/QĐ-SKHĐT ngày 20/01/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-SKHĐT ngày 20/1/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên V/v phê duyệt dự toán thu chi tiền phí thẩm định dự án;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc trích ngân sách tỉnh giao nhiệm vụ chuyên môn cho đơn vị:

1. Nội dung công khai theo biểu số 01, biểu số 02 đính kèm.

2. Hình thức công khai:

- Niêm yết công khai tại trụ sở Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời gian 90 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này;

- Gửi Quyết định công khai này cho các phòng chuyên môn liên quan.

- Đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Căn cứ Thông báo công khai dự toán, các phòng chuyên môn tổ chức thực hiện công khai tại đơn vị theo quy định hiện hành.

Điều 3. Ban Giám đốc Sở, Chánh văn phòng và các phòng nghiệp vụ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính TN;
- Ban biên tập Web (c/k)
- Lưu :VT, VP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chương: 413

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NĂM 2021

(Dùng cho đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN)

ĐV tính: đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Ghi chú
A	Dự toán thu		
I	Tổng số thu	242.060.192	
1	Thu phí, lệ phí	242.060.192	
	- Thu phí, lệ phí thẩm định dự án	242.060.192	
	- Thu phí, lệ phí Đăng ký kinh doanh		
II	Số thu nộp NSNN	121.030.096	
1	Phí, lệ phí		
	- Chi phí, lệ phí thẩm định dự án	121.030.096	
	- Chi phí, lệ phí Đăng ký kinh doanh		
III	Số được để lại chi theo chế độ và Chi cho hoạt động thẩm định	121.030.096	
1	Phí, lệ phí		
	- Chi phí, lệ phí thẩm định dự án	121.030.096	
	- Chi phí, lệ phí Đăng ký kinh doanh		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.915.000.000	
I	Loại 340, khoản 341 (12, 13, 16)	7.915.000.000	
1	Chi thanh toán cá nhân	5.915.000.000	
	Trừ 10% chi thường xuyên lần 1	-129.000.000	
	Trừ nguồn thu sự nghiệp CCTL	-10.000.000	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	2.000.000.000	
3	Chi mua sắm, sửa chữa		
4	Chi khác		
C	Dự toán chi nguồn khác (nếu có)		
1	Chi thanh toán cá nhân		
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn		
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
4	Chi khác		

Ngày 05 tháng 02 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị



Đặng Văn Huy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chương: 413

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2021 - lần 1

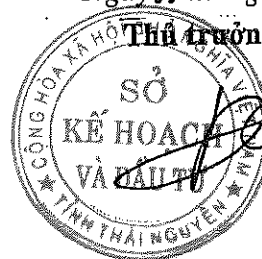
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên)

ĐV tính: đồng

SỐ TT	Diễn giải	Tổng số được giao	Văn phòng Sở	Trung tâm TV&XTĐT
A	Dự toán thu	242.060.192	242.060.192	
I	Tổng số thu	242.060.192	242.060.192	0
1	Thu phí, lệ phí	242.060.192	242.060.192	
	- Thu phí, lệ phí thẩm định dự án	242.060.192	242.060.192	
2	Thu sự nghiệp khác			
II	Số thu nộp NSNN	121.030.096	121.030.096	
1	Phí, lệ phí			
	- Chi phí, lệ phí thẩm định dự án	121.030.096	121.030.096	
2	Hoạt động sự nghiệp khác			
III	Số được để lại chi theo chế độ	121.030.096	121.030.096	0
1	Phí, lệ phí	121.030.096	121.030.096	
2	Hoạt động sự nghiệp khác			
	(Chi tiết theo từng loại thu)			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.682.000.000	7.915.000.000	1.767.000.000
I	Loại 340, khoản 341 (Nguồn 12,13, 16)	7.915.000.000	7.915.000.000	
1	Chi thanh toán cá nhân	5.915.000.000	5.915.000.000	
	Trừ 10% chi thường xuyên lần 1	-129.000.000	-129.000.000	
	Trừ nguồn thu sự nghiệp CCTL		-10.000.000	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	2.000.000.000	2.000.000.000	
3	Chi mua sắm, sửa chữa	0		
4	Chi khác			
II	Loại 340 , khoản 341(42)	0	0	
1	Chi thanh toán cá nhân			
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn			
III	Loại 280, khoản 338	1.767.000.000	0	1.767.000.000
1	Chi thanh toán cá nhân	1.267.000.000		1.267.000.000
	Trừ 10% chi thường xuyên lần 1	-27.000.000		-27.000.000
	Thực hiện Cải cách tiền lương	-15.000.000		-15.000.000
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	500.000.000		500.000.000
3	Chi mua sắm, sửa chữa	0		
4	Chi khác			

Ngày 05 tháng 2 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị



Đặng Văn Huy